

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHI SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2023/HS-ST
Ngày: 20 - 7 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bắc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Quân Giang Thao

2. Ông Trương Văn Bắc

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2023, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2023/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Bá T - sinh ngày: 19/01/1982, tại thị trấn T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Tổ dân phố B, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Bá T - sinh năm 1957; con bà: Nguyễn Thị L - sinh năm 1960; vợ: Phạm Thị D - sinh năm 1985; có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/4/2023 đến nay (có mặt)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại (chị Lê Thị L): Anh Lê Quang R – Sinh năm 1973

Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường M, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Huy Đ – Sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt)

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Dân T – Sinh năm 1984

Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường M, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 19/11/2022, Lê Bá T, sinh năm 1982, trú tại tổ dân phố B, phường H, thị xã N điều khiển xe ô tô nhãn hiệu NISSAN, loại ALMERA, biển kiểm soát 36A - 723.75 lưu thông trên Tỉnh lộ 513 theo hướng cầu H đi phường H, trên làn đường xe cơ giới tiếp giáp giải phân cách cố định thuộc phần đường bên phải theo hướng đi. Khi đến điểm mở giải phân cách, nơi giao nhau với đường nhánh phía bên phải, có vạch kẻ đường giành cho người đi bộ sang đường và biển cảnh báo nguy hiểm thuộc địa phận tổ dân phố T, phường M, thị xã Nghi Sơn, thì xe ô tô do Thành điều khiển va chạm với xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại SH MODE, biển kiểm soát 36B4 - 804.69 do chị Lê Thị L, sinh năm 1979, trú tại tổ dân phố T, phường M, thị xã Nghi Sơn điều khiển đang chuyển hướng từ phần đường bên trái sang phần đường bên phải theo hướng đi của T, xảy ra tai nạn giao thông. Hậu quả, chị L bị chết tại chỗ, xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 4238/GDPY-PC09 ngày 03/12/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: “Nguyên nhân chị Lê Thị L chết là đa chấn thương”.

Kết luận giám định số 4289/KL-KTHS ngày 07/12/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

“1. Va chạm giữa xe mô tô BKS 36B4 - 804.69 và xe ô tô BKS 36A - 723.75: Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt ngoài giá đỡ chân sau bên phải (ở tư thế treo) xe mô tô BKS 36B4 - 804.69 (ảnh 5,6) với mặt trước ba-đờ-sóc trước (cách thành xe bên trái 32cm) xe ô tô BKS 36A - 723.75 (ảnh 17,18). Tại thời điểm xảy ra va chạm xe mô tô BKS 36B4 - 804.69 có hướng từ trái qua phải chéo cùng chiều so với hướng chuyển động xe ô tô BKS 36A - 723.75. Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà (1), được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc phần đường bên phải theo hướng Cầu H đi phường H, trong khoảng mở giải phân cách cứng. Không đủ cơ sở xác định vận tốc của hai phương tiện tại thời điểm va chạm.

2. Va chạm giữa xe ô tô BKS 36A - 723.75 với nạn nhân Lê Thị L: Dấu vết tại mặt trước ba-đờ-sóc trước lên mặt trước trên nắp ca-pô cách thành xe bên trái 96cm và góc bên trái kính chắn gió trước xe ô tô BKS 36A - 723.75 (ảnh 19 đến 22) phù hợp do va chạm với phần bên phải của nạn nhân Lê Thị L. Tại thời điểm xảy ra va chạm nạn nhân Lê Thị L có hướng chuyển động cùng hướng với xe mô tô BKS 36B4 - 804.69, gần vuông góc từ trái qua phải so với hướng chuyển động xe ô tô BKS 36A - 723.75. Vị trí va chạm giữa nạn nhân và xe ô tô BKS 36A - 723.75 nằm trước đầu vết cà (1), được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc phần đường bên phải theo hướng Cầu H đi phường H trong khoảng mở giải phân cách cứng”.

Quá trình điều tra, Công ty cổ phần A cung cấp 01 USB nhãn hiệu KIOXIA, dung lượng 16 GB chứa dữ liệu hình ảnh Video trích xuất từ hệ thống Camera an ninh của cây xăng Anh Phát, có địa chỉ tại tổ dân phố T, phường M, thị xã N ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông nêu trên.

Kết luận giám định số 9110/KL-KTHS ngày 13/4/2023 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: “Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp Video gửi giám định. Đã mô tả diễn biến nội dung trong tệp Video gửi, chi tiết thể hiện trong Phụ lục kèm theo. Không xác định được tốc độ của xe ô tô trong tệp Video gửi giám định do Video có chất lượng kém, vị trí xảy ra tai nạn cách xa vị trí Camera ghi hình”.

Kết luận định giá số 60/KL-HĐĐGTS ngày 27/5/2023 Hội đồng định giá tài sản thị xã Nghi Sơn kết luận: “Xe ô tô nhãn hiệu NISSAN, loại ALMERA, biển kiểm soát 36A - 723.75, sử dụng từ năm 2021 bị hư hỏng trong vụ tai nạn giao thông nêu trên là 246.862.000 đồng; xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại SH MODE, màu xanh nâu, biển kiểm soát 36B4 - 804.69, sử dụng từ tháng 12/2015 bị hư hỏng trong vụ tai nạn giao thông nêu trên là 5.018.000 đồng”.

Quá trình điều tra xác định, nguyên nhân trực tiếp của vụ tai nạn giao thông nêu trên là do Lê Bá T điều khiển xe ô tô đi vào khu vực điểm mở giải phân cách, nơi đường giao nhau, có vạch kẻ đường giành cho người đi bộ sang đường và có biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên đã không làm chủ tốc độ nên đã đâm va vào chị Lê Thị L đang điều khiển xe mô tô sang đường.

Về nguồn gốc chiếc xe ô tô do Lê Bá T điều khiển nêu trên, quá trình điều tra xác định đăng ký xe mang tên anh Phạm Huy Đ, sinh năm 1983, trú tại thôn V, xã T, huyện N, là anh vợ của T.

Tại Bản cáo trạng số 83/CT-VKSNS ngày 28/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Lê Bá T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 BLHS; điểm b khoản 3 Điều 106 và khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị xử phạt Lê Bá T từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng; không áp dụng hình phạt bổ sung và không xem xét phần bồi thường thiệt hại; trả lại 01 giấy phép lái xe hạng A1, B2 cho bị cáo; buộc bị cáo phải chịu tiền án phí HSST.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện VKS, đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Nghi Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Phân tích những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:

Tại phiên tòa, Lê Bá T đã khai nhận: Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 19/11/2022, Lê Bá T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 36A - 723.75 tham gia giao thông trên Tỉnh lộ 513 theo hướng cầu H đi phường H, khi đến điểm mở giải phân cách, nơi đường giao nhau, có vạch kẻ đường giành cho người đi bộ sang đường và có biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên thuộc địa phận tổ dân phố T, phường M, thị xã Nghi Sơn, T không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 36B4 - 804.69 do chị Lê Thị L điều khiển sang đường, xảy ra tai nạn giao thông. Hậu quả chị L bị chết tại chỗ, xe mô tô bị hư hỏng, thiệt hại về tài sản 5.018.000 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai người làm chứng, phù hợp với kết luận của đại diện VKS. Hành vi của Lê Bá T đã vi phạm khoản 1 điều 12 Luật giao thông đường bộ, được cụ thể hoá tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT quy định về các trường hợp phải giảm tốc độ, gây tai nạn làm chết một người. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi và hậu quả thấy rằng: Hiện nay trên địa bàn thị xã Nghi Sơn, tình trạng vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ diễn ra khá phức tạp và có chiều hướng gia tăng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, gây thiệt hại về người và tài sản, làm cho nhân dân trên địa bàn hoang mang lo sợ. Vì vậy cần phải tuyên cho bị cáo một hình phạt thật nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và trách nhiệm hình sự: Tiền án, tiền sự: không. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại và được người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, nên bị cáo được áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự làm tình tiết giảm nhẹ, lượng giảm cho bị cáo

một phần hình phạt để bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó, xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng, mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự cũng đủ điều kiện cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Xét về phần hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Xét về bồi thường dân sự: Bị cáo Lê Bá T đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho gia đình chị Lê Thị L với tổng số tiền 415.000.000 đồng, gia đình nạn nhân không yêu cầu gì thêm về dân sự. Do đó Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Xét về phần vật chứng:

- Đối với chiếc xe ô tô, biển kiểm soát 36A - 723.75 và giấy tờ xe, sau khi khám nghiệm phương tiện, xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe ô tô và giấy tờ xe cho chủ sở hữu hợp pháp theo quy định pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử miễn xét.

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36B4 - 804.69, kèm theo đăng ký xe và giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Lê Thị L, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô, kèm theo đăng ký xe và giấy phép lái xe A1 cho đại diện gia đình nạn nhân Lê Thị L theo quy định pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử miễn xét.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1, B2 mang tên Lê Bá T, do Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 02/7/2014 (hiện đang lưu trong hồ sơ vụ án), vì không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo nên cần áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS để trả lại cho bị cáo là hoàn toàn chính xác.

[8] Xét về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- **Căn cứ vào:** Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 BLHS; điểm b khoản 3 Điều 106 và khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

- **Tuyên bố:** Lê Bá T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- **Xử phạt:** Lê Bá T 15 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 20/7/2023. Giao bị cáo Lê Bá T cho

chính quyền Ủy ban nhân dân phường H, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo mà thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo;

- **Về vật chứng:** Trả lại cho Lê Bá T 01 giấy phép lái xe hạng A1, B2 mang tên Lê Bá T, do Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 02/7/2014.

- **Án phí:** Bị cáo Lê Bá T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại, Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- CQĐT Công an thị xã Nghi Sơn;
- CQTHA HS Công an thị xã Nghi Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Bắc